

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 13/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lâm Hải Trung

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Hồ Tuấn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 10/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS, ngày 30/01/2020 đối với các bị cáo:

- Bị cáo thứ nhất: Nguyễn Minh Nh (B), sinh ngày 28/12/1997, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số 26/2, khóm A, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huỳnh P (ông Nguyễn Trọng Anh T là cha nuôi) và bà Bùi Thị Bích L; có vợ là Đặng Ngọc H và 01 Nguyễn Đăng Bảo C, sinh năm 2019; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần, vào ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ hai: Trần Thanh Đ, sinh ngày 08/11/1998, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp TL 1, xã HT, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không;

trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh N và bà Nguyễn Thị Ánh N; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ ba: **Bùi Nhật H**, sinh ngày 14/11/2001, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số 97/7, khóm A, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Thị Kiều L; tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần, vào ngày 21/6/2019 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 275.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Bùi Nhật Huy**:

+ Ông **Bùi Thanh H**, sinh năm 1979 (cha bị cáo, có mặt)

Địa chỉ: Số 97/7, khóm A, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà **Nguyễn Thị Kiều L**, sinh năm 1979 (mẹ bị cáo, có mặt)

Địa chỉ: Ấp AP A, xã LA, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bào chữa cho bị cáo **Bùi Nhật H**: Bà **Nguyễn Thị Hồng T** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ: Số 126/10, NH, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/10/2019, Công an huyện Long Hồ bắt quả tang Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu nhà mộ của bà Nguyễn Thị L thuộc khóm A, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ 01 bọc nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra N, Đ và H khai nhận: N, Đ và H có mối quan hệ họ hàng với nhau. Vào khoảng 15 giờ ngày 15/10/2019, N, Đ và H truy cập internet nhìn thấy có các đối tượng sử dụng ma túy nên muốn sử dụng. N, Đ và H thống nhất góp tiền để mua ma túy và N góp 60.000đ, H góp 60.000đ, Đ góp 80.000đ sau đó đưa tổng số tiền vừa góp được cho N và H đi tìm mua ma túy về sử dụng. N điều khiển xe mô tô 64G1 – 221.26 chở H đến khu vực cầu Chợ Cua thuộc phường 4, thành phố Vĩnh

Long gặp 01 nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 200.000đ ma túy thì nam thanh niên đưa 01 túi nylon chứa ma túy cùng bộ sử dụng ma túy cho N và H. N điều khiển xe chở H về khu nhà mộ của bà Nguyễn Thị L (bà ngoại của N) thuộc khóm A, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ. Tại đây, N, Đ và H cùng nhau sử dụng hết số ma túy vừa mua và thống nhất khi nào cần sử dụng ma túy thì góp tiền mua cùng sử dụng. Đến ngày 26/10/2019, N, Đ và H tiếp tục góp tiền mua ma túy để sử dụng bằng phương thức cũ với phần góp cụ thể: N góp 40.000đ, H góp 40.000đ, Đ góp 120.000đ.

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 29/10/2019, do hết ma túy sử dụng nên N, Đ và H thống nhất góp tiền mua ma túy sử dụng chung. Số tiền góp mua ma túy tổng cộng là 650.000đ gồm: N góp 250.000đ, Đ góp 200.000đ và H góp 200.000đ. Sau khi góp tiền xong N điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64G1 - 221.26 chở H đến khu vực cầu Chợ Cua thuộc thành phố Vĩnh Long gặp 01 đôi tượng không rõ họ tên, địa chỉ mua 650.000đ ma túy. N đem ma túy cất giấu tại khu vực nhà mộ của bà L. Đến khoảng 15 giờ ngày 30/10/2019, N, Đ và H lấy ma túy ra sử dụng thì bị bắt quả tang.

- Theo kết luận giám định số 611/KLGD-PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon thu giữ của Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H là ma túy, có khối lượng 0,6639 gam, loại Methamphetamine.

- Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSH, ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố và lời nói sau cùng của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp của bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sửa chữa trở thành người tốt và sớm đoàn tụ với gia đình.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- + Đối với bị cáo Nguyễn Minh N: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 58 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15//2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh

Long. Buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt, nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giam là 03 tháng 24 ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

+ Đối với bị cáo Trần Thanh Đ: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2019.

+ Đối với bị cáo Bùi Nhật H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong hoàn trả ma túy sau giám định ngày 01/11/2019 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2020).

+ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Đối với hành vi của đối tượng bán ma túy cho N và H chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ. Khi nào điều tra xác minh làm rõ sẽ được xử lý sau.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Bùi Nhật H: Thống nhất với Luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cần xem xét tại thời điểm phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi, thiếu kinh nghiệm sống và hạn chế hiểu biết pháp luật, hơn nữa cha mẹ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/10/2019, tại khóm 3, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Công an huyện Long Hồ bắt quả tang Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 01 bịch nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy có khối lượng 0,6639 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, theo như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo H có nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người mà còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhiều lần sử dụng ma túy và nhận thức được việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và gây ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần, nhưng vẫn mua về để sử dụng chung.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, tùy theo tính chất và mức độ tham gia phạm tội cũng như về nhân thân của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục để các bị cáo có đủ thời gian cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Đạt chưa có tiền án, tiền sự và riêng bị cáo H tính đến thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do đó, trong khi quyết định hình phạt, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu được là 01 gói niêm phong hoàn trả ma túy sau giám định ngày 01/11/2019 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Theo

biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2020), cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Đối với hành vi của đối tượng bán ma túy cho N và H chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ. Khi nào điều tra xác minh làm rõ sẽ được xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh N, Trần Thanh Đ, Bùi Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65 và các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15//2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù, được trừ vào thời gian bị tạm giam là 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

[3] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh Đ 01 (một) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

[4] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Nhật H 01 (một) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong hoàn trả ma túy sau giám định ngày 01/11/2019 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2020).

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Bị cáo; Người TGT (nếu có);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa